TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2025/HS-ST
Ngày: 23/7/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Ngọc Tuyền

2. Bà Võ Thị Gái

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Trí – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngụy Khắc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23/7/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 439/2025/HSST ngày 20/6/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/QĐXXST-HS ngày 07/7/2025, đối với bị cáo:

Trần Anh T; sinh năm: 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 183/124/71 Bến Vân Đồn, Phường 9 (trước đây là Phường 6), Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Khánh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh); Nơi ở: nhà trọ không số, đường 40, phường Bình Trưng Đông, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: nhân viên giao hàng; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Trần Thị Hiền T1, không rõ tên cha; bị cáo có vợ và hai con, con lớn sinh năm 2016 và con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2025 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Đinh Thị Trúc L, sinh năm 1997. (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: 453B Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Trần Thị Hiền T1, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: 153C3 Đường 111, xã Phú Hòa Đông, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/3/2025, chị Đinh Thị Trúc L là chủ tiệm "Thắng Cá Cảnh", địa chỉ 453B, Nguyễn Văn Bá, khu phố 15, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đến Công an phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức trình báo về việc: Vào ngày 03/3/2025, tại tiệm "Thắng Cá Cảnh" của chị L bị mất trộm 3.000.000 đồng (gồm các mệnh giá từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng) tiền mặt trong hộc tủ, 9.000.000 đồng (gồm các mệnh giá từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng) tiền mặt để trong túi xách màu đen trên bàn làm việc, 01 căn cước công dân và 01 thẻ ngân hàng T2 đều mang tên Đinh Thị Trúc L (Bút lục: 52).

Sau khi nhận được đơn trình báo của chị L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành trích xuất camera, truy xét đối tượng thì phát hiện Trần Anh T đang điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, màu xám hồng, biển số 51Y7-9261 trên Võ Văn Ngân, thành phố Thủ Đức có biểu hiện nghi vấn nên đưa T cùng phương tiện về trụ sở Công an phường T làm việc (Bút lục: 62-63; 80).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Anh T thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản tại tiệm "Thắng Cá Cảnh" địa chỉ 453B, Nguyễn Văn Bá, khu phố 15, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 03/3/2025, cụ thể như sau: Trần Anh T thường xuyên đến tiệm "Thắng Cá Cảnh" mua sâu về cho gà ăn nên biết chị Đinh Thị Trúc L (là chủ tiệm) thường để tiền trong hộc tủ. Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 03/3/2025, T nảy sinh ý định lấy trộm tiền trong hộc tủ của chị L nên điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu xám hồng, biển số 51Y7-9261 một mình đến tiệm của chị L giả vờ hỏi mua sâu thì chị L nói với T là hết sâu nên T điều khiển xe đi, khi đi được khoảng 03 mét T nhìn lại thấy chị L đi vào trong nhà. Lúc này, T liền quay xe lại dừng xe trước cửa tiệm, đi bộ vào trong tiệm lén lút kéo hộc tủ ra lấy 01 cọc tiền mặt bỏ vào túi quần trước bên trái đang mặc và 01 túi xách màu đen để trên bàn làm việc. Sau đó, T đi ra xe, vứt túi xách vào sọt chở hàng phía sau xe rồi

điều khiển xe về nhà trọ không số, Đường 40, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại phòng trọ, T lấy cọc tiền vừa trộm được ra đếm được 3.000.000 đồng (gồm các mệnh giá từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng) và mở túi xách ra kiểm tra thấy bên trong có 9.000.000 đồng (gồm các mệnh giá từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng), 01 căn cước công dân và 01 thẻ ngân hàng T2 đều mang tên Đinh Thị Trúc L. Sau đó, T dùng số tiền 12.000.000 đồng lấy trộm được mua sữa cho con, ăn uống và tiêu xài cá nhân hết. Còn số giấy tờ trên T để lại trong phòng và đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra. (Bút lục: 62-67; 103-105).

Ngày 14/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu định giá tài sản đối với 01 túi xách màu đen có dây đeo, bên ngoài có chữ CHARLES & KEITH. Ngày 04/4/2025, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T từ chối định giá tài sản trên do không thể hiện đầy đủ thông tin để thu thập, khảo sát giá (không thể hiện loại tài sản, xuất xứ, hóa đơn (Bút lục: 37-38).

** Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng.*

- 01 túi xách màu đen có dây đeo, bên ngoài có chữ CHARLES & KEITH; 01 Căn cước công dân và 01 thẻ ngân hàng T2 đều mang tên Đinh Thị Trúc L. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chị Đinh Thị Trúc L (Bút lục: 59; 114-116).

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu xám hồng, biển số 51Y7-9261 (thu giữ của Trần Anh T).

- 01 biển số 51Y7-9261.

- 01 áo khoác dài tay màu cam, có sọc màu xám; 01 quần jean dài màu đen và 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ "Andes";

- 01 USB ghi lại hình ảnh Trần Anh T lấy trộm tài sản (lưu kèm hồ sơ vụ án).

* Về trách nhiệm dân sự: Chị Đinh Thị Trúc L đã được gia đình Trần Anh T khắc phục đủ số tiền 12.000.000 đồng nên không yêu cầu bồi thường gì thêm và viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Anh T (Bút lục: 70; 102).

Bản Cáo trạng số 401/CT-VKSTPTĐ ngày 13/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố bị cáo T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục thiệt hại và có đơn xin bãi nại của bị hại quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với kết luận định giá, đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng và không khiếu nại hay có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Hình phạt bổ sung: không đề nghị.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 01 biển số 51Y7-9261; 01 áo khoác dài tay màu cam, có sọc màu xám; 01 quần jean dài màu đen và 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ "Andes". Đề nghị giao cơ quan thi hành án có thẩm quyền đăng phát thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng 06 tháng để tìm chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu xám hồng và có số máy 5B92030207, số khung RLCJ5B92030207.

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 1 USB ghi nhận hình vi phạm tội của bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp để tập trung làm ăn, chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị hại là chị Đinh Thị Trúc L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị Hiền T1 vắng mặt. Việc vắng mặt của các đương sự nêu trên không

gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu.

[2] Các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 10/3/2025, tại tiệm "Thắng Cá Cảnh" địa chỉ 453B, Nguyễn Văn Bá, khu phố 15, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Anh T có hành vi lén lút chiếm đoạt 12.000.000 đồng tiền mặt của chị Đinh Thị Trúc L.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Cáo trạng số 401/CT-VKSTPTĐ của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung tăng nặng hình phạt: Không có.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo:

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tích cực tác động gia đình khắc phục thiệt hại và có đơn bãi nại của bị hại nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hình phạt đối với bị cáo:

Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, vì lòng tham nhất thời muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo

xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong toàn xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo và vợ bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định và cần nuôi hai con nhỏ nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 túi xách màu đen có dây đeo, bên ngoài có chữ CHARLES & KEITH; 01 Căn cước công dân và 01 thẻ ngân hàng T2 đều mang tên Đinh Thị Trúc L. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chị Đinh Thị Trúc L là đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu xám hồng, biển số 51Y7-9261 (thu giữ của Trần Anh T) có số máy 5B92030207, số khung RLCJ5B92030207. Xe trên là của bà Trần Thị Hiền T1 (là mẹ ruột) cho T sử dụng làm phương tiện đi lại. Theo lời khai của bà T1, vào năm 2018 bà Thu M lại xe mô tô nêu trên nhưng có biển số 38N2-5821 của bà Đặng Thị H (Nơi thường trú: xã Thiên Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh), khi mua có làm giấy tờ mua bán viết tay và giấy đăng ký xe nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Năm 2020, khi đang điều khiển xe trên đường thì bị rơi mất biển số 38N2-5821, sau đó khoảng 02 tuần trong lúc đi bán vé số bà Thu N được biển số 51Y7-9261 đem về gắn lên xe trên để sử dụng. Các giấy tờ mua bán, giấy đăng ký xe đã bị mất. Qua xác minh số khung, số máy xác định xe trên do bà Đặng Thị H đứng tên chủ sở hữu. Hiện nay, qua xác minh bà H không còn sinh sống tại địa phương nên chưa làm việc được với bà H để làm rõ nguồn gốc xe trên. Đây là vật chứng bị cáo sử dụng di chuyển để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tuy nhiên chưa có cơ sở để xác định ai là chủ sở hữu hợp pháp đối với tài sản nêu trên, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp chiếc xe nêu trên, giao cho cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp; nếu xác định T là chủ sở hữu, chủ sử dụng hợp pháp hoặc không tìm được thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 biển số 51Y7-9261, qua tra cứu xác minh biển số trên không có trong cơ sở dữ liệu đăng ký quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Theo kết luận giám định số 4966/KL-KTHS ngày 18/4/2025 của Phòng kỹ thuật

hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 biển số 51Y7-9261 là giả nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 áo khoác dài tay màu cam, có sọc màu xám; 01 quần jean dài màu đen và 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ "Andes" là đồ cá nhân bị cáo T mặc khi thực hiện hành vi và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 USB ghi lại hình ảnh Trần Anh T lấy trộm tài sản là vật ghi lại chứng cứ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại số tiền 12.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp thuận.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo **Trần Anh T** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Trần Anh T** 01 (một) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 17/3/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Giao cho cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp của 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu xám hồng, có số

máy 5B92030207, số khung RLCJ5B92030207; nếu xác định T là chủ sở hữu, chủ sử dụng hợp pháp hoặc không tìm được thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu, tiêu hủy 01 biển số 51Y7-9261; 01 áo khoác dài tay màu cam, có sọc màu xám; 01 quần jean dài màu đen và 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ "Andes".

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 330/QĐ-VKSTPTĐ ngày 13/6/2025; Biên bản giao nhận tang tài vật số 421C ngày 16/6/2025 và Phiếu nhập kho số NK25/421C ngày 16/6/2025)

Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án 01 USB ghi lại hình ảnh Trần Anh T lấy trộm tài sản.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 2 – TP.HCM;
- Phòng PV06, PC10 - Công an TP. HCM;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Vương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Vương